

VẬN DỤNG ĐƯỜNG LỐI ĐỐI NGOẠI CỦA ĐẢNG TRONG THỰC HIỆN CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI

Nguyễn Thị Tuyết
Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Điện Biên

Tóm tắt: Biên giới quốc gia là thiêng liêng, bất khả xâm phạm; quản lý, bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với sự toàn vẹn lãnh thổ, chủ quyền quốc gia. Vì vậy, quán triệt, vận dụng và thực hiện có hiệu quả quan điểm, đường lối đối ngoại của Đảng trong tăng cường bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia là vấn đề cấp thiết, cần được đẩy mạnh trong toàn Đảng, toàn dân đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Từ khóa: Đường lối đối ngoại, an ninh quốc gia, công tác đối ngoại.

APPLYING THE PARTY'S FOREIGN POLICY IN IMPLEMENTING FOREIGN AFFAIRS

Nguyen Thi Tuyet
Dien Bien College of Economics and Technology

Abstract: National borders are sacred and inviolable; managing and protecting territorial sovereignty and national border security are of particular importance to territorial integrity and national sovereignty. Therefore, thoroughly grasping, applying and effectively implementing the Party's foreign policy and viewpoints in strengthening the protection of territorial sovereignty and national border security is an urgent issue that needs to be promoted throughout the Party and the entire people to meet the requirements of protecting the Fatherland in the new situation.

Keywords: Foreign policy, national security, foreign affairs.

Nhận bài: 14/04/2025

Phản biện: 12/05/2025

Duyệt đăng: 17/05/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc ta cho thấy, hoạt động đối ngoại luôn đóng một vai trò quan trọng trong bảo đảm giữ yên bờ cõi, gìn giữ nền độc lập, chủ quyền của đất nước. Nếu như nghệ thuật quân sự giúp ông cha ta đánh đuổi kẻ thù xâm lược, thì hoạt động bang giao với tư tưởng “hòa hiếu” đã tiên phong trong việc ngăn chặn chiến tranh, giữ gìn bình yên và bảo vệ vững chắc bờ cõi nước nhà. Tư tưởng quan trọng này đã được thể hiện rõ trong Binh thư yếu lược, được Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn nhấn mạnh: “Hòa mục là đạo rất hay trong việc trị nước, hành binh. Hòa ở trong nước thì ít phải dùng binh, hòa ở ngoài biên thì không sợ báo động”.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

Kể từ khi Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, đặt nền móng đầu tiên cho nền ngoại giao của nước Việt Nam hiện đại, ngoại giao luôn là một bộ phận không tách rời của cách mạng Việt Nam, đồng hành cùng dân tộc để phụng sự Tổ quốc và phục vụ Nhân dân. Kế thừa tinh hoa ngoại giao truyền thống của ông cha ta và dưới sự dẫn dắt, chỉ đạo trực tiếp của Người, ngoại giao Việt Nam đã không ngừng trưởng thành, luôn mang trong mình tinh thần đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết, “dĩ bất biến ứng vạn biến”, góp phần

quan trọng vào những thắng lợi vẻ vang trong lịch sử hào hùng của dân tộc.

Vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng ngoại giao Hồ Chí Minh và phát huy truyền thống, bản sắc ngoại giao hòa hiếu, giàu tính nhân văn của dân tộc, đường lối đối ngoại của Đảng ta luôn được phát triển và hoàn thiện trong các giai đoạn cách mạng. Trên cơ sở kế thừa đường lối đối ngoại qua các kỳ đại hội Đảng, phát huy mạnh mẽ tư duy đổi mới được khởi xướng từ Đại hội VI (năm 1986), đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, đa phương hóa, đa dạng hóa, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế, vì lợi ích quốc gia - dân tộc là sợi chỉ đỏ xuyên suốt đối ngoại thời kỳ đổi mới và được nhận thức ngày càng sâu sắc. Như Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói “ngoài lợi ích của dân tộc, của Tổ quốc, thì Đảng không có lợi ích gì khác”.

Đại hội XIII tiếp tục khẳng định “bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc”, tức là đặt lợi ích quốc gia - dân tộc lên trên hết và trên hết; đồng thời, chỉ ra nguyên tắc chung là phải luôn nỗ lực đạt được lợi ích quốc gia - dân tộc tới mức cao nhất có thể. Bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc không có nghĩa nước ta theo chủ nghĩa dân tộc vị kỷ. Đại hội XIII nhấn mạnh thúc đẩy lợi ích quốc gia - dân tộc phải “trên cơ sở các nguyên

tác cơ bản của Hiến chương Liên hợp quốc và luật pháp quốc tế, bình đẳng, hợp tác, cùng có lợi”, cùng phấn đấu vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội trên thế giới.

Trong giai đoạn hiện nay, lợi ích quốc gia - dân tộc cao nhất là bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ; bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ XHCN; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, thuận lợi cho phát triển đất nước; bảo vệ sự nghiệp đổi mới, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa; bảo vệ an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội và nền văn hóa dân tộc. Bên cạnh đó, Đại hội XIII đã bổ sung bảo đảm an ninh con người, an ninh kinh tế, an ninh mạng, xã hội trật tự, kỷ cương cũng là những lợi ích quan trọng của quốc gia - dân tộc. Các thành tố nói trên có quan hệ chặt chẽ, tương hỗ và thống nhất với nhau, không thể coi nhẹ thành tố nào, đồng thời là căn cứ quan trọng nhất để xác định đối tác - đối tượng, hợp tác - đấu tranh trong đối ngoại, là “bất biến” để ứng phó với tình hình diễn biến nhanh, phức tạp.

Trong bài phát biểu của Cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Đối ngoại toàn quốc, Tổng Bí thư đã ví ngoại giao Việt Nam là “ngoại giao cây tre”: “Thân gầy guộc, lá mong manh/Mà sao nên lũy nên thành tre ơi”. Hình tượng đẹp của cây tre luôn gắn bó với con người, làng quê cũng như gắn chặt với truyền thống dân tộc, đặc biệt là bản sắc nền ngoại giao Việt Nam, nền ngoại giao Hồ Chí Minh. Vận dụng đường lối đối ngoại “ngoại giao cây tre” của Đảng để bảo vệ an ninh biên giới là việc làm có ý nghĩa thiết thực. “Cây tre Việt Nam gốc vững chắc, cành uyển chuyển, mềm dẻo nhưng rất kiên cường. Không có cơn gió nào quật ngã được”. Điều này nói lên nền ngoại giao thâm đượm tâm hồn cốt cách và khí phách của dân tộc Việt Nam, đó là: mềm mại, khôn khéo nhưng rất kiên cường, quyết liệt; linh hoạt sáng tạo nhưng rất bản lĩnh, kiên định can trường trước mọi thử thách khó khăn vì độc lập dân tộc, vì tự do hạnh phúc của nhân dân.

Trong những năm gần đây, công tác đối ngoại của Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu nổi bật, phản ánh sự vận dụng hiệu quả đường lối đối ngoại đúng đắn, linh hoạt và chủ động của Đảng. Việc thực hiện đường lối đối ngoại đúng đắn của Đảng đã góp phần rất quan trọng giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, thuận lợi cho công cuộc

đổi mới, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, nâng cao vị thế đất nước.

Thứ nhất, Việt Nam hiện đã thiết lập quan hệ ngoại giao với 193 quốc gia, trong đó có quan hệ đối tác chiến lược hoặc đối tác toàn diện với hầu hết các nước lớn, các quốc gia có vai trò quan trọng trong khu vực và trên thế giới. Quan hệ với các tổ chức quốc tế và khu vực như Liên Hợp Quốc, ASEAN, WTO, APEC, ASEM... tiếp tục được duy trì, củng cố và mở rộng, thể hiện vị thế và trách nhiệm quốc tế ngày càng lớn của Việt Nam.

Thứ hai, ba trụ cột chính của công tác đối ngoại gồm đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân đã có sự phối hợp chặt chẽ, tạo nên thế trận đối ngoại toàn diện, thống nhất. Đối ngoại Đảng giữ vai trò định hướng chính trị; ngoại giao Nhà nước thực thi chính sách một cách cụ thể, hiệu quả; còn đối ngoại nhân dân phát huy vai trò trong việc tạo dựng nền tảng xã hội và tình cảm quốc tế.

Thứ ba, các lĩnh vực đối ngoại khác cũng được triển khai đồng bộ và hiệu quả:

Hội nhập kinh tế quốc tế được đẩy mạnh thông qua việc tham gia và thực hiện các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới (CPTPP, EVFTA, RCEP...), mở rộng thị trường, thu hút đầu tư và chuyển giao công nghệ.

Ngoại giao văn hóa ngày càng chú trọng quảng bá hình ảnh đất nước, con người và bản sắc văn hóa Việt Nam, góp phần xây dựng “sức mạnh mềm” quốc gia.

Ngoại giao quốc phòng - an ninh chủ động tham gia các cơ chế hợp tác song phương và đa phương, góp phần giữ vững chủ quyền, an ninh quốc gia, đồng thời tăng cường lòng tin chiến lược với các đối tác.

Thứ tư, Việt Nam cũng ngày càng thể hiện rõ vai trò và tiếng nói trong các vấn đề khu vực và toàn cầu, đóng góp tích cực vào hòa bình, ổn định và phát triển, thể hiện rõ phương châm “chủ động, tích cực hội nhập quốc tế toàn diện và sâu rộng”.

Việc triển khai hiệu quả đường lối đối ngoại của Đảng trong thực tiễn đã góp phần quan trọng vào việc củng cố môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước, đồng thời nâng cao vị thế và uy tín quốc tế của Việt Nam.

Đối ngoại Đảng giữ vai trò then chốt trong việc

định hướng chiến lược đối ngoại chung của cả hệ thống chính trị. Đảng Cộng sản Việt Nam tăng cường xây dựng quan hệ hữu nghị, hợp tác với các chính đảng, phong trào cách mạng và tổ chức chính trị - xã hội tiên bộ trên thế giới, đặc biệt là với các chính đảng cầm quyền tại các quốc gia đối tác chiến lược và toàn diện. Vận dụng phương châm “giữ vững nguyên tắc, linh hoạt trong phương pháp” để vừa bảo vệ lợi ích quốc gia, vừa củng cố vị thế chính trị đối ngoại của Đảng trên trường quốc tế.

Trong công tác ngoại giao Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội và các bộ, ngành chức năng triển khai chính sách đối ngoại theo tinh thần “chủ động, tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng”, lấy lợi ích quốc gia – dân tộc làm trung tâm. Việt Nam tích cực ký kết và thực thi các hiệp định thương mại tự do (FTA), tham gia các tổ chức quốc tế và khu vực, thúc đẩy ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước. Ngoại giao đa phương cũng được đẩy mạnh, điển hình là việc Việt Nam đảm nhiệm vai trò Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc, Chủ tịch ASEAN 2020, qua đó thể hiện tinh thần trách nhiệm và vai trò tích cực của Việt Nam trong cộng đồng quốc tế.

Trong công tác đối ngoại nhân dân, đường lối đối ngoại của Đảng nhấn mạnh vai trò của nhân dân trong việc xây dựng và củng cố nền tảng quan hệ quốc tế bền vững. Các tổ chức như Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, Hội Hữu nghị Việt Nam – các nước... đã tích cực mở rộng mạng lưới đối tác, tổ chức các hoạt động giao lưu nhân dân, văn hóa, học thuật, góp phần tăng cường sự hiểu biết, tin cậy lẫn nhau giữa nhân dân Việt Nam và bạn bè quốc tế. Công tác cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài cũng được chú trọng, bảo vệ quyền lợi chính đáng và khơi dậy tinh thần hướng về Tổ quốc.

Trong hoạt động của các địa phương và doanh nghiệp, nhiều tỉnh, thành phố chủ động thiết lập quan hệ hợp tác quốc tế, xúc tiến đầu tư, giao lưu văn hóa và giáo dục, phù hợp với định hướng chung của Đảng nhưng có tính linh hoạt theo điều kiện địa phương. Doanh nghiệp Việt Nam cũng tích cực hội nhập, tận dụng cơ hội từ các hiệp định FTA để mở rộng thị trường xuất khẩu, nâng cao năng lực cạnh tranh.

Những thành tựu đối ngoại nói trên là kết tinh nỗ lực của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta,

là điểm sáng trong thành tựu chung của đất nước như Nghị quyết Đại hội XIII đã khẳng định “đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”, trong đó có đóng góp rất quan trọng của công đối ngoại, bao gồm đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước, đối ngoại Nhân dân.

Việc vận dụng hiệu quả đường lối đối ngoại đúng đắn, linh hoạt của Đảng đã mang lại nhiều kết quả quan trọng, toàn diện và sâu sắc, vị thế, hình ảnh Việt Nam trên trường quốc tế được nâng cao, Việt Nam ngày càng khẳng định vai trò là một đối tác tin cậy, có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế. Đồng thời, uy tín quốc tế của Việt Nam được củng cố thông qua việc đảm nhận và hoàn thành tốt các trọng trách như: Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc, Chủ tịch ASEAN 2020, thành viên Hội đồng Nhân quyền Liên Hợp Quốc... Hình ảnh đất nước Việt Nam hiện đại, thân thiện, yêu chuộng hòa bình và hợp tác được lan tỏa mạnh mẽ qua các hoạt động ngoại giao chính trị, văn hóa và nhân dân.

Tạo môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển Đường lối đối ngoại nhất quán giúp Việt Nam giữ vững chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, đồng thời tránh rơi vào các xung đột, đối đầu không cần thiết. Quan hệ hợp tác, hữu nghị với các nước, các tổ chức quốc tế đã tạo dựng được lòng tin chiến lược, góp phần duy trì môi trường an ninh – chính trị ổn định để tập trung phát triển kinh tế - xã hội. Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, thu hút đầu tư và hỗ trợ phát triển bền vững Ngoại giao kinh tế được đẩy mạnh góp phần giúp Việt Nam tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu, mở rộng thị trường xuất khẩu, thu hút vốn FDI và chuyển giao công nghệ. Việc ký kết, thực thi các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới đã tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp Việt Nam tiếp cận các thị trường lớn như EU, Nhật Bản, Canada... Công tác đối ngoại còn góp phần thúc đẩy hợp tác trong lĩnh vực giáo dục, khoa học công nghệ, y tế, môi trường... từ đó hỗ trợ quá trình phát triển bền vững và nâng cao chất lượng sống của người dân.

Đường lối đối ngoại của Đảng và nhà nước ta sau gần 40 năm đổi mới, đất nước ta đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng có ý nghĩa lịch sử trên các lĩnh vực của đời sống xã hội: Kinh tế tăng trưởng khá, chính trị ổn định, quốc phòng - an

ninh được tăng cường và giữ vững, văn hóa - xã hội có bước phát triển mới; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được cải thiện; quan hệ đối ngoại ngày càng mở rộng, đi vào chiều sâu, vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng cao, đã xây dựng: “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín như ngày nay”.

Vận dụng tư tưởng đối ngoại Hồ Chí Minh trong tình hình mới, đặc biệt là nguyên tắc “đĩ bất biến, ứng vạn biến” trong một cục diện đầy biến động của khu vực và thế giới, đường lối đối ngoại đúng đắn, linh hoạt của Đảng đã và đang là nền tảng vững chắc để Việt Nam từng bước khẳng định vị thế, vai trò và uy tín trên trường quốc tế. Nhờ đó, đất nước không chỉ giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển mà còn tận dụng hiệu quả các cơ hội từ quá trình toàn cầu hóa và hội nhập sâu rộng.

III. KẾT LUẬN

Trong bối cảnh tình hình thế giới diễn biến nhanh chóng, phức tạp, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn gia tăng, yêu cầu đặt ra cho công tác đối ngoại ngày càng cao. Do vậy, cần tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại — những người giữ vai trò then chốt trong việc triển khai chủ trương, đường lối của Đảng ra thực tiễn. Đội ngũ này phải được bồi dưỡng toàn diện, không chỉ vững vàng về bản lĩnh chính trị, am hiểu sâu sắc về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, mà còn cần có tư duy chiến lược, khả năng phân tích, đánh giá tình hình quốc tế sắc bén, kỹ năng đàm phán, ngoại giao hiệu quả, cùng tinh thần trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp cao. Chỉ khi đó, công tác đối ngoại mới thật sự phát huy vai trò là một mặt trận quan trọng, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu chiến lược phát triển đất nước trong giai đoạn mới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021, “*Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*”, Tập 1, NXB Chính trị quốc gia, Sự thật, Hà Nội.
3. Hoàng Xuân Chiến: “*Nâng tầm đối ngoại quốc phòng, đáp ứng yêu cầu sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*”, Tạp chí Cộng sản, ngày 03/4/2022.
4. Lưu Ngọc Khải, “*Đường lối đối ngoại của Đảng theo tinh thần Nghị quyết Đại hội XII - Một tầm cao mới*”, Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt nam, ngày 16/12/2019.
5. Bùi Thanh Sơn, “*Đường lối đối ngoại Đại hội XIII với khát vọng phát triển của đất nước*”, Báo nhân dân, ngày 17/04/2023.
6. Vũ Dương Huân (2022), “*Ngoại Giao Và Công Tác Ngoại Giao*”, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
8. Lê Hoài Trung, “*Đối ngoại đảng năm 2021 phát huy hiệu quả đường lối đối ngoại Đại hội XIII của Đảng, góp phần nâng cao vị thế và tiềm lực mới của đất nước*”, tạp chí cộng sản, ngày 27-01-2022.